

## WORKSHEET

FFs1 – Unit 8

Teacher's feedbacks

**Task 1: Look and write the missing letters: Con nhìn và viết các từ còn thiếu nhé**



T\_\_\_\_il\_\_\_\_t



S\_\_\_\_o\_\_\_\_e



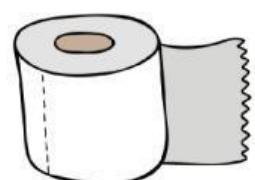
Fr\_\_\_\_d\_\_\_\_e



B\_\_\_\_tht\_\_\_\_b



B\_\_\_\_oks\_\_\_\_el\_\_\_\_



T\_\_\_\_il\_\_\_\_t  
P\_\_\_\_p\_\_\_\_r



S\_\_\_\_ow\_\_\_\_r

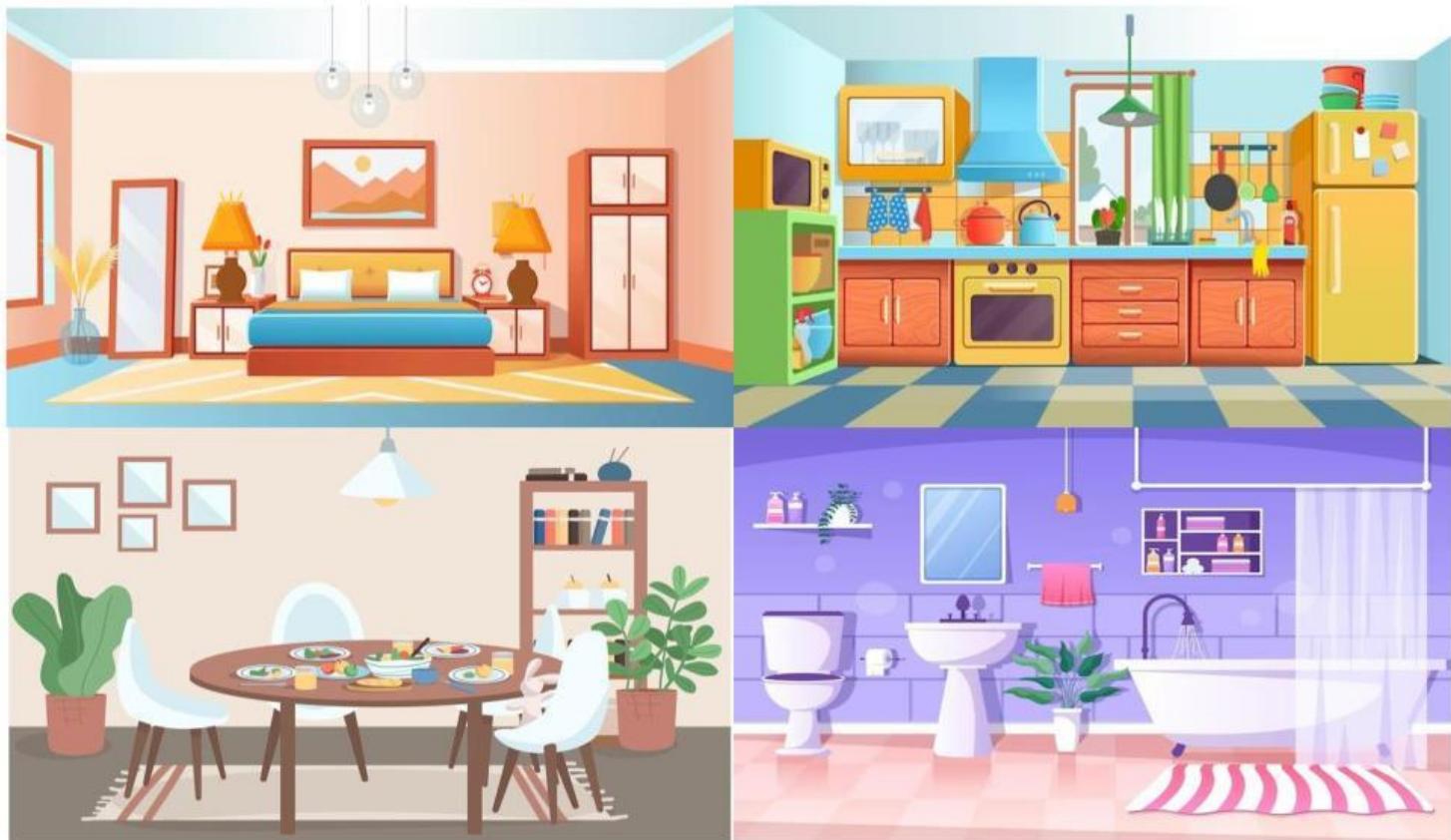


T\_\_\_\_w\_\_\_\_l



M\_\_\_\_rr\_\_\_\_r

**Task 2: Look, read and write **there is** or **there are**: Con nhìn, đọc và viết **there is** hoặc **there are** nhé**



1. .... one bed in the bedroom.
2. .... four chairs in the dining room.
3. .... one sink in the bathroom.
4. .... four pictures in the dining room.
5. .... one fridge in the kitchen.
6. .... one mirror in the bedroom.
7. .... three cupboards in the bedroom.
8. .... one towel in the bathroom.
9. .... one bathtub in the bathroom.
10. .... two lamps in the bedroom.

**Task 3: Listen and choose: Con nghe và chọn đáp án nhé**

1



2



3



4



5

